

Bản án số: 28/2019/HS-ST

Ngày: 21 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Ngải

Bà Nguyễn Thị Diệu Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2019/TLST - HS, ngày 19 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2019/QĐXXST – HS, ngày 06 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1993 (Có mặt).

Nơi cư trú: Khóm 6, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp làm thuê; trình độ học vấn không biết chữ; dân tộc kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo không; con ông (cha) không xác định được; con bà Nguyễn Thị C; anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án và tiền sự không; tạm giữ từ ngày 29/3/2019 đến ngày 04/4/2019 trả tự do và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/4/2019 cho đến nay.

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông Phạm Minh L là Luật sư của Văn phòng Luật sư Sáu Đ thuộc đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh (Có mặt)

2. Bà Phạm Thị Thiên P là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (Có mặt).

- Người giám hộ cho bị cáo:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1943 (Có mặt)

Nơi cư trú: Khóm 6, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh

2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1975 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1994 (Yêu cầu xét xử vắng mặt); Nơi cư trú ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Ngô Văn C, sinh năm 1995 (Yêu cầu xét xử vắng mặt); Nơi cư trú ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ, ngày 29/3/2019, Nguyễn Văn V đi bộ từ nhà tọa lạc khóm 6, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh theo Hương lộ 2 đến tiệm Internet Minh Huân tọa lạc tại ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh để lấy trộm tài sản. Khi đến tiệm Internet Minh H nhìn thấy bên hông trái của tiệm có xe mô tô biển kiểm soát 95B1 – 433.16, nhãn hiệu LONCIN, màu sơn nâu của ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1994, nơi cư trú ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh, V đến dẫn xe ra Hương lộ 2 khởi động máy xe nhưng không được nên dẫn bộ đi về nhà. Khi về đến nhà, V giấu xe vào cặp hong nhà và lấy 02 bao nilong đẩy xe lại. Đến khoảng 06 giờ, ngày 29/3/2019, Tùng phát hiện mất xe nên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C trình báo sự việc.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ và trao trả cho ông Nguyễn Thanh T xe mô tô biển kiểm soát 95B1 – 433.16. Mặt khác nhận thấy Nguyễn Văn V có nhiều biểu hiện tâm thần nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Nguyễn Văn V. Tại kết quả giám định pháp y số: 97/2019/KL.GĐTC, ngày 30/5/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận:

Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đang sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nhẹ.

Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần.

Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đang sự có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng do có bệnh lý tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 444/KL.ĐGTS, ngày 29/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Trà Vinh kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 95B1 – 433.16 của ông Nguyễn Thanh T tại thời điểm bị chiếm đoạt, trị giá 3.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT -VKSCL, ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Nguyễn Văn V, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn V, hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện C, và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 02 giờ, ngày 29/3/2019, tại tiệm Internet Minh H, tọa lạc tại ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh, Nguyễn Văn V lấy

trộm của ông Nguyễn Thanh T một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 95B1 – 433.16, trị giá 3.000.000 đồng.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Trộm cắp tài sản”. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C giám sát, giáo dục và bị cáo phải chịu hậu quả pháp lý của án treo trong thời gian thử thách. Ngoài ra vị còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn V: Hai vị hoàn toàn thống nhất với tội danh mà bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn V. Tuy nhiên vị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn V như sau: Sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn thuộc hộ cận nghèo, bị cáo bị bệnh tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vị đề nghị áp dụng Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn V được hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự, người bị hại đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, do gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Qua quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn V: Không có ý kiến mặt dù được Hội đồng xét xử cho phát biểu ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Đồng thời việc vắng mặt của bị hại ông Nguyễn Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Ngô Văn C, đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với bản kết luận định giá tài sản số: 444/KL.ĐGTS, ngày 29/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Trà Vinh. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1]. Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn V tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp với qui định của pháp luật, không oan, không sai.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn V là nguy hiểm cho xã hội; bởi vì, tài sản của công dân bao gồm tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, xe máy...là do quá trình cực lực lao động mới có được. Bị cáo Nguyễn Văn V là người có sức khỏe lao động tạo ra nguồn thu nhập, phục vụ nhu cầu cuộc sống bản thân và gia đình, nhưng bị cáo không lo chí thú làm ăn, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút, trộm cắp tài sản của người bị hại tên Nguyễn Thanh T một xe mô tô biển kiểm soát số 95B1 – 433.16, trị giá 3.000.000 đồng.

[3]. Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, thiệt hại tài sản đã xảy ra không lớn, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ tham lam, tư lợi, để có tiền tiêu xài cá nhân đã dẫn bị cáo phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương mà còn gây hoang mang trong đời sống của quần chúng nhân dân.

[4]. Để góp phần ổn định tình hình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản thiệt hại đã được thu hồi trả lại cho bị hại, hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo bị bệnh tâm thần nhẹ, hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn V có nhiều

tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự, nơi cư trú rõ ràng, là người bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, cần phải có sự chăm sóc của gia đình và điều trị bệnh. Căn cứ vào Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, không cần thiết phải bắt bị cáo Nguyễn Văn V phải chấp hành án phạt tù, gia đình bị cáo có khả năng giúp bị cáo tự cải tạo, cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội và không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự cho xã hội

Do đó ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; người bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Gia đình bị cáo Nguyễn Văn V thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ Điều 268 và Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 06 (Sáu) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm. Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trong thời gian thử thách giao bị cáo Nguyễn Văn V cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn V thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (Nguyễn Văn V) cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 (Hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo (Nguyễn Văn V) phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Để đảm bảo cho bản án khi có hiệu lực pháp luật. Tiếp tục duy trì lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 10/2019/LC-TA, ngày 19 tháng 07 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đối với bị cáo Nguyễn Văn V.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; người bị hại ông Nguyễn Thanh T không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Nguyễn Văn V được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người giám hộ và người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Riêng người bị hại ông Nguyễn Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn C vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú.

(Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện C;
- Công an huyện C;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mến

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thanh Nhân Thạch Thanh Long

Nguyễn Văn Mến

